

Bản án số: 223/2018/HS-PT
Ngày: 31/5/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Liệt.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Tuấn Anh.

2. Bà Phạm Uyên Thy.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 169/2018/HSPT ngày 24/4/2018 đối với bị cáo Phan Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HSST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1991 tại Quảng Nam; nơi thường trú: thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: 137/7 TBG, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C và bà Đào Thị T; có vợ là Phan Thị V, chưa có con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 71/2014/HSST ngày 17/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 27/01/2015, đã thi hành án phí. Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/10/2017. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nảy sinh ý định phạm tội từ trước nên tối ngày 10/10/2017, Phan Văn T mượn chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ 128 GB của chị họ Đào Thị Mỹ H nói là để chơi game, chị Đào Thị Mỹ H đồng ý. Sau đó, Phan Văn T

gắn sim số 0933.334454 lên trang mạng nhattao.com đăng tin rao bán một chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ 128 GB với giá 11.800.000 đồng kèm theo số điện thoại 0933.334454 cho người mua liên hệ. Sau khi đăng tin rao bán, Phan Văn T trả lại điện thoại cho chị H. Khoảng 6 giờ ngày 11/10/2017, Phan Văn T qua nhà H để lấy hàng giày dép đi giao cho khách và tiếp tục mượn chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ 128 GB gắn sim số 0933.334454 của chị H nói là chút giao hàng xong rồi đi cà phê với bạn chụp hình cho đẹp, H đồng ý và cho Phan Văn T mượn chiếc điện thoại trên.

Khoảng 09 giờ ngày 11/10/2017, có anh Nguyễn Hùng C điện thoại cho Phan Văn T hỏi mua điện thoại, sau khi trao đổi, hai bên thống nhất giá là 11.600.000 đồng và hẹn giao dịch mua bán điện thoại ở khu vực quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, Phan Văn T đến cửa hàng bán điện thoại di động (không rõ địa chỉ) gần khu vực chợ Gò Vấp, quận Gò Vấp mua 01 điện thoại mô hình Iphone 7 giống với điện thoại Phan Văn T đang sử dụng cùng với hộp đựng điện thoại, sạc, tai nghe với giá tổng cộng là 550.000 đồng để lừa khách mua điện thoại. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày, C đi cùng bạn là Phạm Đức T đến quán cà phê số 330A Nơ Trang Long, Phường 12, quận Bình Thạnh để gặp Phan Văn T mua điện thoại. Tại đây, Phan Văn T cho C coi điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ 128 GB thật của chị H, C kiểm tra xong thấy máy chạy bình thường, không phát hiện lỗi gì nên hai bên đồng ý thỏa thuận mua bán với giá 11.500.000 đồng. Lúc này lấy lý do điện thoại không có cục sạc, không có tai nghe nên Phan Văn T nói dối C là đi về nhà lấy cục sạc và tai nghe, thực hiện giao dịch mua bán tại nhà nhằm mục đích có cơ hội đánh tráo điện thoại. Sau đó, Phan Văn T dẫn C và T đến trước nhà 31/6 Trần Quý Cáp, Phường 12, quận Bình Thạnh ở đây đợi rồi Phan Văn T bỏ đi một lúc sau quay lại. C tiếp tục kêu Phan Văn T đưa điện thoại để kiểm tra lại lần nữa và thấy đúng là điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ hàng thật nên C đến mở cốp xe lấy tiền để mua điện thoại trên. Lợi dụng lúc C và T đếm tiền thì Phan Văn T lấy điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ 128 GB hàng thật giấu vào túi quần sau, đồng thời Phan Văn T mở cốp xe của Phan Văn T lấy một bao nylon chứa một hộp điện thoại Iphone 7 Plus cùng một mô hình điện thoại Iphone 7 Plus, 01 cục sạc và tai nghe đưa cho Cường, Cường đưa cho Phan Văn T 11.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong, Phan Văn T chạy xe bỏ đi ra hướng Trần Quý Cáp. Lúc này, C mở điện thoại kiểm tra thì phát hiện bên trong có 01 mô hình điện thoại Iphone 7 Plus, kiểm tra máy không sử dụng được nên C và T chạy xe ra hướng Trần Quý Cáp để tìm Phan Văn T, phát hiện Phan Văn T nên đuổi theo tri hô đến trước số 008 Lô A9 chung cư Bắc Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, quận Bình Thạnh thì được người dân hỗ trợ bắt giữ giao cho Công an Phường 26, quận Bình Thạnh chuyển Công an Phường 12 lập hồ sơ xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và diễn biến vụ án như trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HSST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Phan Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/3/2018, bị cáo Phan Văn T kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xin giảm nhẹ hình phạt do mức án đã tuyên là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Phan Văn T đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Phan Văn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải mong muốn được hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để sớm trở về gia đình, hòa nhập xã hội. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo cũng không nêu thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù về một hành vi tương tự, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Phan Văn T không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Phan Văn T đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: vì cần tiền tiêu xài nên bị cáo đã nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tiền của người khác. Ngày 10/10/2017, lợi dụng sự tin tưởng của chị Đào Thị Mỹ H, bị cáo đã mượn điện thoại Iphone 7Plus 128GB của chị Hạnh để đăng rao bán. Ngày 11/10/2017, anh Nguyễn Hùng C xem thông tin nên liên lạc với bị cáo để mua điện thoại, bị cáo đã đi mua một mô hình điện thoại Iphone 7Plus 128GB giả và mượn điện thoại thật của chị Hạnh cho anh Nguyễn Hùng C xem. Khi hai bên thống nhất và thỏa thuận mua bán điện thoại thật với giá 11.500.000 đồng, Phan Văn T lợi dụng lúc C đang đếm tiền đánh tráo điện thoại thật cất giữ rồi đưa điện thoại giả cho C, nhận tiền và tẩu thoát. Sau đó bị anh C phát hiện, truy đuổi cùng với người dân bắt giữ Phan Văn T cùng tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ... nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại theo các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm áp dụng tương ứng với điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng theo quy định của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là không phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Do đó, cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 cho phù hợp.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo mong muốn được giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới và cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đánh giá đầy đủ tính chất mức độ, hành vi phạm tội đối với bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù về một hành vi tương tự nên mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đã tuyên là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 36/2018/HSST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh về phần hình phạt, sửa điều luật áp dụng đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; Điều 33; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009 xử phạt Phan Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------|----------|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND Cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP. HCM; | (3) |
| - VKSND quận Bình Thạnh; | (1) |
| - CC THA quận Bình Thạnh; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Trại giam; | (2) |
| - TAND quận Bình Thạnh; | (2) |
| - Công an quận Bình Thạnh; | (1) |
| - Phòng PC 53-CA TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ | (20) (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Liệt